

40 năm nhìn lại “công trình” Việt cộng trên Quê hương

LM. Phan Văn Lợi



Cách đây đúng 40 năm, ngày 30-04-1975, đoàn quân Cộng sản từ Việt Nam Dân chủ đã hoàn toàn thôn tính Việt Nam Cộng hòa, kết thúc một cuộc chiến tranh xâm lược dài gần 20 năm với bao tang thương đổ vỡ cho cả hai miền đất nước. Chiến thắng này đạt được nhờ nhiều yếu tố: sự thay đổi bàn cờ quốc tế của các đại cường, đặc biệt là Hoa Kỳ và Trung Quốc; sự bỏ cuộc của chính quyền Mỹ trước áp lực của giới phản

chiến ngay thơ bị Cộng sản quốc tế tuyên truyền; sự quyết tâm của Nga và Tàu muốn mở rộng đế quốc đỏ xuống Đông Nam Á bằng vũ lực; sự tiếp tay của những thành phần thân Hà Nội chẳng hiểu gì về chế độ Cộng sản ngay trong lòng VN Cộng hòa; sự bó tay của chính quyền và quân lực miền Nam do không còn được Đồng minh viện trợ vũ khí nữa.

Nay đã đến lúc nhìn lại những gì xảy ra tại Việt Nam do bàn tay Việt cộng (VC) từ sau cái ngày bi thảm và tang thương đó đến thời điểm hiện tại. Có thể quy về 2 điểm: 40 năm áp đặt chế độ toàn trị và 40 năm tiêu diệt ý thức con người.

1- 40 năm áp đặt chế độ toàn trị.

Khác hẳn mọi chế độ độc tài trong lịch sử nhân loại (phát xít, quốc xã, tài phiệt, giáo phiệt...) vốn chỉ chú trọng tới một hai khía cạnh trong đời sống quốc gia xã hội, các chế độ độc tài CS từ xưa tới nay đều mang tính cách toàn trị, nghĩa là muốn quản lý hết mọi khía cạnh trong đời sống xã hội lẫn cá nhân, từ vật chất đến tinh thần. VC không ngoài thông lệ đó.

a- Toàn trị chính trị:

Đảng Việt cộng luôn muốn chỉ duy mình cai trị đất nước, không chấp nhận đảng phái. Chính vì thế, sau khi chiến thắng hoàn toàn VNCH, việc đầu tiên của Hà Nội là giam nhốt mọi quân, cán, chính của chế độ cũ và đảng viên các đảng phi Cộng sản như Đại Việt, Dân chủ, VN Quốc dân đảng v.v... nhiều năm đày đọa trong những nhà tù phần lớn ở chốn rừng thiêng nước độc mang mỹ từ “trại cải tạo”. Tiếp đến là tấn công tiêu diệt gọn các nhóm phục quốc vốn bắt đầu xuất hiện rải rác sau năm 1975 tại miền Nam; rồi còn tạo ra những tổ chức kháng chiến giả để chiêu dụ các thanh niên yêu nước hòng đưa họ vào bẫy. Mặt trận Dân tộc Giải phóng Miền nam vốn là công cụ của Hà Nội cũng bị giải tán năm 1977. Để chính danh hóa và hợp hiến hóa quyền cai trị độc hữu của mình, trong Hiến pháp 1980, qua điều 4 (và các HP sau đó cũng vậy), đảng VC khẳng định mình là lực lượng duy nhất lãnh đạo nhà nước và xã hội. Theo đà này, hai

đảng bù nhìn là Dân chủ VN (thành lập 1944) và Xã hội VN (thành lập 1946) đều cùng bị khai tử năm 1988. Từ 1975 đến nay, các cá nhân hay tổ chức đòi đa nguyên đa đảng đều bị trấn áp tàn bạo, như bác sĩ Nguyễn Đan Quế bị tù 18 năm (1978-1988; 1990-1998) vì thành lập Tổ chức Theo dõi Nhân quyền và Cao trào Nhân bản, giáo sư Đoàn Viết Hoạt bị tù 17 năm (1976-1988; 1993-1998) vì tham gia tổ chức Diễn đàn tự do. Tam quyền phân lập bị VC biến thành tam quyền phân công nằm dưới sự chỉ đạo của đảng. Nhưng để tránh mang tiếng đàn áp chính trị, VC gọi các "tội chính trị" là tội hình sự, và đặc biệt dùng các điều 79, 88 và 258 Bộ luật Hình sự để trừng phạt "tội" này.

Hậu quả là toàn dân (trừ đảng viên VC) mất hết mọi quyền chính trị và dân sự, không thể chọn người đại diện cho mình lãnh đạo đất nước, cũng không thể tham gia vào quốc sự qua việc ứng cử vào quốc hội hay các hội đồng nhân dân tỉnh, quận, huyện (vốn chỉ dành cho các đảng viên VC). Bầu khí chính trị ngột ngạt, tù nhân chính trị đông đảo (theo thống kê mới nhất, hiện còn 105 tù nhân lương tâm). Điều quan trọng nữa là sự toàn trị chính trị này chính là nguyên nhân gây nên các hậu quả tiếp theo bên dưới.

b- Toàn trị kinh tế:

Trung thành với học thuyết kinh tế Mác-Lênin không chấp nhận tư hữu tư liệu sản xuất (công ty, xí nghiệp, nhà máy, phương tiện vận tải...) cũng như chấp nhận giai cấp tư sản và tiểu tư sản, tháng 7-1976, Bộ Chính trị đảng Lao động ra Nghị quyết 254/NQ/TW về xoá bỏ giai cấp tư sản mại bản, tiến hành cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh. Tiếp theo, tháng 03-1977, Bộ Chính trị đảng Cộng sản ra quyết định hoàn tất kế hoạch gọi là "cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với công thương nghiệp tư bản tư doanh miền Nam". Song song đó, họ đuổi hàng vạn thị dân ở miền Nam đi kinh tế mới để cướp đất cướp nhà. Lãnh đạo chiến dịch này là hai kẻ vừa mù quáng, vừa ngu dốt vừa tàn bạo: Đỗ Mười và Lê Duẩn. Hậu quả là đất nước đứng bên bờ vực thẳm phá sản và kiệt quệ, nên năm 1986, VC phải đề ra chính sách "Đổi mới", một chương trình cải cách kinh tế theo phương thức thị trường. Đời sống vật chất của nhân dân phần nào dễ thở hơn, nhưng đảng CS lại nhân cơ hội này biến mình thành địa chủ mới và tư bản đỏ. Nên bản Hiến pháp năm 1992, điều 17-18 đưa ra khái niệm mỵ dân, lường gạt và quái đản: "Mọi tài nguyên đất nước đều thuộc sở hữu toàn dân, do nhà nước thống nhất quản lý". Luật Đất đai ra đời năm tiếp đó tái khẳng định chuyện này (ở ngay điều 1). Quyền tư hữu đất đai có từ xưa đến nay bị hoàn toàn bãi bỏ; người dân chỉ còn quyền sử dụng, nghĩa là trở thành kẻ đi thuê của nhà nước, đang khi nhiều đảng viên sở hữu hàng trăm héc-ta ruộng vườn. Nhà nước (thực chất là đảng) muốn nắm hết đất đai để bóp nghẹt tự do của người dân và có phương tiện duy trì quyền thống trị của đảng. Song song đó, VC còn đưa thêm khái niệm quái đản thứ hai là "kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa" với kinh tế nhà nước làm chủ đạo (HP 1992, đ. 15 và HP 2013, điều 51). Trên thực tế, đó là việc thành lập nhiều tổng công ty và đại tập đoàn quốc doanh, đặc biệt từ thời Nguyễn Tấn Dũng, do đảng viên và thân thuộc nắm giữ với rất nhiều ưu đãi, nhưng rốt cuộc các doanh nghiệp nhà nước này chỉ có ăn và phá (tham nhũng và thua lỗ), làm thiệt hại nặng nề cho ngân quỹ quốc gia tới hàng tỷ tỷ đồng.

Hậu quả là sau gần 4 thập niên có hòa bình để phát triển, lợi tức đầu người năm 2014 của VN chỉ là 1.028 mỹ kim (đang lúc Singapore có cùng khởi điểm thoát khỏi chế độ thuộc địa, lại tới 36.897 mỹ kim). Năng suất lao động của VN chỉ bằng 1/18 của Singapore, 1/6 của Malaysia, 1/3 của Thái Lan và Trung Quốc

(theo Tổng cục Thống kê ngày 27-12-2014), và năng lực cạnh tranh của VN thì đứng chót ASEAN (theo Thủ tướng VC ngày 25-03-2015). Mấy năm gần đây, hàng trăm ngàn doanh nghiệp tư phá sản. Nợ công, nợ xấu chồng chất, nhà nước phải đi "vay để trả nợ" 3 tháng một tỷ đô, mỗi người VN gánh gần 1.000 đô nợ... Thê thảm nhất là nạn dân oan (nông dân bị cướp đất và thị dân bị cướp nhà với lý do phát triển kinh tế) lên tới hàng triệu người sống dở chết dở.

c- Toàn trị văn hóa:

Văn hóa –có thể nói– quy định cách ứng xử của con người trong xã hội, thái độ đối với kẻ khác và đối với nhà cầm quyền. Chính vì thế, để dễ khuất phục lòng dân, VC cũng chủ trương phải toàn trị về văn hóa. Nên ngay sau khi chiếm được miền Nam, để hoàn toàn xóa bỏ cái gọi là "văn hóa đồi trụy Mỹ-Ngụy", VC tịch thu phá hủy mọi sách văn học, nghệ thuật, lịch sử của VNCH, bỏ tù rất nhiều văn nhân nghệ sĩ. Song song đó, như hồi Nhân văn Giai phẩm, VC đọa đày các nhà văn phản kháng từng có thời phục vụ chế độ như Bùi Ngọc Tấn, Nguyễn Khải, Trần Đĩnh, Trần Mạnh Hào... Tất cả mọi ngành văn học nghệ thuật đều phải phục vụ chính trị, nghĩa là đề cao chủ nghĩa, chế độ và chính đảng Cộng sản.

Chủ trương toàn trị văn hóa được đặc biệt thực thi trên lãnh vực giáo dục: giáo dục đại chúng và giáo dục học đường. Để giáo dục đại chúng, VC cấm hẳn báo chí tư nhân, nắm hết báo chí các loại (Theo Bộ Thông tin Truyền thông, tính đến ngày 26-12-2013, toàn quốc có 838 cơ quan báo chí in với 1.111 ấn phẩm, trong đó Trung ương có 86 báo, 507 tạp chí; địa phương có 113 báo, 132 tạp chí; ngoài ra có 70 báo điện tử, 19 tạp chí điện tử và 265 trang thông tin điện tử tổng hợp). VC dùng chúng không phải như những phương tiện thông tin đơn thuần mà như những công cụ tuyên truyền nhồi sọ công chúng, hướng dẫn lèo lái công luận. Thành thử cơ quan đứng đầu việc này được gọi là Ban Tuyên giáo trung ương! Tất cả chỉ nhằm cho nhân dân thấy đảng là thần công lý và nguồn sự thật.

Về giáo dục học đường, VC chủ trương độc quyền và kỳ thị. Ngay sau 1975 thì kỳ thị đối với "con Ngụy" một thời gian dài (không cho học lên cao) và cho đến nay thì kỳ thị các tôn giáo (không cho mở trường từ tiểu học đến đại học). Độc quyền ở chỗ mọi hiệu trưởng đều là đảng viên, triết lý giáo dục là học thuyết Mác Lê và tư tưởng Hồ, không đào tạo giới trẻ thành công dân tự do và trách nhiệm cho đất nước nhưng thành thần dân tùng phục đảng và công cụ phục vụ đảng.

Toàn trị văn hóa còn thực hiện qua chủ trương đàn áp tôn giáo bằng bạo lực vũ khí (cướp bóc chiếm đoạt cơ sở, cầm tù thủ tiêu nhân sự) và bằng bạo lực hành chánh (ra pháp lệnh, nghị định và tới đây là luật về tôn giáo) nhằm ngăn chặn các giáo hội đưa vào quần chúng giáo lý đầy tính giải thoát và văn hóa đậm chất nhân bản của mình, ngõ hầu thuyết duy vật vô thần độc tôn thống trị.

Hậu quả là Việt Nam hiện nay không có những tác phẩm văn chương, nghệ thuật giá trị; thành tựu khoa học (phát minh sáng kiến) thì hiếm hoi và ít được quốc tế công nhận; trình độ học sinh, sinh viên, chuyên gia thấp kém (nhiều bằng cấp cao nhưng đa phần dumm giả). Cơ sở giáo dục thiếu thốn và bệ rạc; đạo đức học đường sa sút từ thầy đến trò, theo tôn chỉ "tiên học chữ, hậu học chạy", đầy đầy bạo hành và gian dối; đạo đức xã hội xuống cấp trầm trọng: con người sống dửng dưng, bóc lột, giành giật, lừa đảo nhau; nạn hối lộ tham nhũng, mua quan bán chức thành chuyện bình thường; mê tín dị đoan, buôn thần bán thánh, lễ hội nhếch nhác xuất hiện khắp nơi; người ta tự ru ngủ với những kỷ lục lớn,

thành tích ảo (như đài tưởng niệm lớn nhất, tô hủ tú to nhất, tháp truyền hình cao nhất...)

d- Toàn trị xã hội:

Não trạng độc tài chuyên chế không chấp nhận để lọt thành phần nào, giai tầng nào trong xã hội. Vì thế VC đã tạo ra một cái rọ mang tên Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để quy tụ trong đó mọi tổ chức chính trị, kinh tế, dân sự vốn luôn tìm đủ cách chiêu nạp thành viên cho mình, dù có thể bằng cưỡng buộc. Hiện Mặt trận Tổ quốc này có 44 thành viên, tiêu biểu là Đảng cộng sản, Tổng liên đoàn lao động Việt Nam, Hội nông dân Việt Nam, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Quân đội Nhân dân Việt Nam, Hội cựu chiến binh Việt Nam, Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam, Liên hiệp các hội văn học - nghệ thuật Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Hội Nhà báo Việt Nam, Hội Phật giáo Việt Nam, Ủy ban đoàn kết Công giáo Việt Nam v.v... Tất cả đều ở dưới sự chỉ đạo của đảng, thành phần lãnh đạo đều là người của đảng, với mục đích tối cao là bảo vệ sự cai trị độc đoán và lâu dài của đảng, bằng việc kiểm soát tư tưởng tình cảm lẫn khống chế hành vi cuộc sống các thành viên thuộc những tổ chức nhất trong rọ Mặt trận này.

Và để việc toàn trị cả xã hội được bảo đảm hơn nữa, VC biến các lực lượng trong đất nước thành công cụ cho mình, kể từ Quốc hội (lập pháp), Tòa án (tư pháp), chính quyền (hành pháp), công an tay sai, tôn giáo quốc doanh, báo chí nhà nước. Quốc hội biến ý đảng thành lòng dân, xây dựng luật để cưỡng bức dân theo ý đảng. Chính quyền làm thành một mạng lưới phủ khắp đất nước, dùng nền hành chính buộc dân tuân theo các chính sách và đường lối của đảng. Tòa án xét xử cấu kết với kiểm sát công tố và công an điều tra để luôn làm cho công lý đứng về phía đảng hơn phía dân. Còn công an chính là thanh gươm bảo vệ, lá chắn che chở đảng, không để một thằng dân nào động tới được quyền lực của đảng. Tôn giáo quốc doanh ru ngủ tín đồ hãy luôn vâng lời đảng.

Hậu quả là toàn thể xã hội luôn sống co ro dưới sự dòm ngó, theo dõi, kiểm soát của tai mắt đảng (thành viên MTTQ), chẳng còn ai dám bày tỏ ý kiến và tình cảm cách chân thật. Dân đáo tụng đình thì nắm chắc phần thua về mình, khi nguyên cáo hay bị cáo là người của đảng. Công an, dân phòng, lấy lý do bảo vệ đảng, ung dung đối xử với dân hết sức phi pháp: triệu tập cách vô luật, sách nhiễu cách ngang nhiên, hành hung cách bình thản, trấn áp cách tàn bạo, đặc biệt khi dân đứng lên đòi nhà đất hay xuống đường đòi yêu nước. Ba năm nay, hơn 260 người chết trong tù mà công an chẳng hề phải chịu trách nhiệm! Thói hành xử bạo lực của họ như thế gieo giữa người dân thói quen bạo lực mà ngày càng đến mức báo động. Xã hội và người dân hiện chẳng được luật pháp che chở!

2- 40 năm tiêu diệt ý thức con người

Hồ Chí Minh từng nói: "Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có những con người xã hội chủ nghĩa". Trong thực tế, câu đó chỉ có nghĩa: "Đảng muốn xây dựng thể chế độc tài toàn trị, phải có những con người bị tiêu diệt ý thức về tự do, lương tâm về chức nghiệp mà đang có vai trò trong xã hội trước đã". Và đó là điều mà VC đã miệt mài thực hiện 40 năm qua.

a- Tiêu diệt ý thức đại diện quốc dân nơi thành viên Quốc hội.

Được ngồi vào cơ quan quyền lực cao nhất nước trên danh nghĩa này không do dân bầu nhưng do đảng cử, các thành viên Quốc hội, qua 12 khóa, đã chỉ làm một việc là «vỗ tay», «nhất trí cao, phấn khởi lớn» trước ý muốn của đảng và Bộ chính trị. Những cuộc gặp gỡ, lấy ý cử tri địa phương chỉ là trò mỵ dân ;

những cuộc chất vấn các thành viên chính phủ thuần là màn trình diễn. Từ công hàm Phạm Văn Đồng năm 1958, qua hai hiệp định lãnh thổ và lãnh hải năm 1999 rồi 2000, vụ khai thác Bauxite Tây Nguyên 2008, cuộc xây dựng Hiến pháp mới 2013 (chỉ kể những việc nổi cộm), Quốc hội chẳng hề đứng về phía nhân dân để tìm hiểu, chất vấn, phản biện và hành động, một để cho Bộ chính trị và Trung ương đảng mặc sức tung hoành, dù bất lợi cho dân và hiểm nguy cho nước.

b- Tiêu diệt ý thức phục vụ công chúng nơi nhân viên công quyền.

Ý thức này đã bị tiêu diệt ngay từ đầu, qua việc họ là những người đã được đảng bộ trung ương hay địa phương tuyển chọn đặt để, nghĩa là không được nhân dân trao quyền, nhưng là cướp quyền từ tay nhân dân (các cuộc bầu cử hội đồng nhân dân mọi cấp chỉ là trò xạo). Thành thử họ luôn cư xử như trời con lãnh chúa, hung thần thổ địa, hống hách khinh người, chỉ lo tích lũy của cải hơn là phục vụ nhân dân. Những lối nói mai mỉa «hành là chính», “quan chức là cha mẹ dân”, những cơ ngơi đồ sộ của các «đầy tớ nhân dân» bị phơi bày trên mạng, những màn «cướp cơm chim» của thảo dân bần cùng và nạn nhân bão lụt, những cuộc biểu tình vô vọng của dân oan mất đất trước các trụ sở ủy ban xã huyện tỉnh, những màn đánh phá của lãnh đạo chính quyền trung ương hoặc địa phương nhằm vào Cao Đài, Công Giáo, Hòa Hảo, Phật Giáo, Tin Lành khắp mọi miền Tổ quốc... và thập niên gần đây là việc các tỉnh cho Tàu cộng thuê rừng quốc phòng để khai thác, thuê những vùng đất chiến lược làm cảng thương mại, khu du lịch, phố thị thôn làng là những bằng chứng không thể chối cãi.

c- Tiêu diệt ý thức tôn trọng và bảo vệ nhân dân nơi lực lượng công an cảnh sát.

Bị nhồi sọ bởi tư tưởng : được đảng gầy dựng, lãnh đạo, trả lương, coi như lực lượng bảo vệ đảng, chỉ biết còn đảng còn mình, thối nhuần «lời thề danh dự: Tuyệt đối trung thành với Đảng CSVN, với Nhà nước CHXHCNVN... Nghiêm chỉnh và triệt để chấp hành mọi chủ trương đường lối, chính sách của Đảng... » (trích từ 5 lời thề của CAND), giới này đã trở thành công cụ đàn áp dân oan và giáo oan (thường là với cung cách côn đồ) khi họ đứng lên đòi công lý trong các vụ biểu tình, phản kháng, khiếu kiện đơn lẻ hay tập thể ; thành «lực lượng đối thoại» với các nhà dân chủ cất tiếng đòi dân chủ tự do; thành kẻ hỗ trợ cho công tố và thẩm phán trong các phiên tòa chính trị; và thập niên đây là thành nỗi kinh hoàng cho bất cứ ai bị bắt về đồn công an cảnh sát với bất cứ lý do «vi phạm» lớn nhỏ: bị đánh đập dã man, tra tấn đến chết rồi bị vu cáo là “tự tử”!

d- Tiêu diệt ý thức bảo vệ Tổ quốc nơi hàng ngũ quân đội.

Luôn khắc ghi lời thề «dưới sự lãnh đạo của Đảng CSVN, phấn đấu thực hiện một nước VN xã hội chủ nghĩa... Gương mẫu chấp hành và vận động nhân dân thực hiện mọi đường lối, chủ trương của Đảng...» (trích 10 lời thề của QĐND), nhất là từ khi thay thế khẩu hiệu «Trung với nước hiếu với dân» bằng khẩu hiệu «Trung với đảng...», rồi được cho làm kinh tế tự do, quân đội đã thực sự trở thành công cụ của đảng, chỉ lo làm giàu (nhất là hàng lãnh đạo vốn nắm vô số công ty lớn nhỏ), quên lãng bốn phận bảo vệ Tổ quốc, đặc biệt trên lãnh hải, bỏ mặc ngư dân cho sự sách nhiễu, cướp bóc, tàn sát của Tàu cộng (vì chủ trương của đảng hiện thời là thần phục TC và xây dựng XHCN theo tấm gương và trong sự liên kết với TC). Dĩ nhiên từng có những chiến sĩ oai hùng trong cuộc xâm lăng của «Đại Hán» năm 1979 (Việt Bắc) và năm 1988 (Trường Sa), cũng như có một số tướng lĩnh sĩ quan và nhiều quân nhân còn ưu tư vận nước, nhưng

quân đội xét chung nay hoàn toàn bị khống chế bởi những tay sai Bắc triều trong Bộ chính trị hay Bộ quốc phòng.

e- Tiêu diệt ý thức bảo vệ luật pháp và công lý nơi giới luật sư, công tố, quan tòa.

Do việc các Đại học luật khoa và các luật sư đoàn độc lập ở miền Nam bị xóa sổ ngay sau năm 1975 và chỉ mới được tái lập gần đây nhưng dưới sự cầm trịch của VC, giới luật sư, công tố, thẩm phán hiện giờ (và kể cả công an điều tra) đều bị biến thành công cụ của đảng, theo cơ chế tam quyền phân công hay tam quyền nhất lập. Rất nhiều công an dùng lối lường gạt hoặc tra tấn để thẩm vấn bị can, công tố (viện kiểm sát) thì với bên điều tra một dạ một lòng, nhiều luật sư từng than phiền bị công an cản trở tiếp xúc với thân chủ trong các vụ án, nhất là vụ án chính trị. Tại những phiên tòa loại này, các thẩm phán thường có những «bản án bỏ túi» do trên định sẵn nên ý kiến của các luật sư công tâm bị xem thường. Báo chí cũng hay nói đến việc nguyên đơn hay bị đơn chạy án, việc quan tòa và công tố ăn hối lộ, việc đào tạo luật sư hay thẩm phán cách sơ sài, nhiều án oan thậm chí án oan tử hình (như Hồ Duy Hải, Nguyễn Văn Chưởng) được thản nhiên đưa ra... Ngoài những luật gia hay luật sư có tinh thần dân chủ (nay xuất hiện ngày càng nhiều nhưng bị đàn áp cũng không ít), vô số luật sư vẫn sẵn sàng loại trừ các đồng nghiệp «có vấn đề» với đảng, sẵn sàng bênh vực hay ngậm miệng trước nhiều luật lệ chỉ có lợi cho đảng!

f- Tiêu diệt ý thức thương xót bệnh nhân nơi giới y sĩ.

Nền y tế VN từ lâu nổi tiếng thế giới với những bệnh viện quá tải, trang bị lỗi thời, vệ sinh tồi tệ, nhân viên kém cỏi; với cảnh đối xử ngược chiều «lương y như từ mẫu»: bỏ mặc những ca cấp cứu chưa nộp tiền, khám bệnh một cách chớp nhoáng qua loa, đòi bệnh nhân hối lộ mới săn sóc tốt, cung cấp thuốc quá hạn hay dỏm giả, dùng một kết quả xét nghiệm cho cả trăm bệnh nhân, ăn hoa hồng quá độ khiến giá y dược bị đẩy lên tận trời, ưu tiên săn sóc cho đảng viên cán bộ, coi rẻ những ai dùng thẻ bảo hiểm y tế, và dân nghèo vào bệnh viện chỉ có nước tử vong... Nhân dân chua chát bảo rằng từ ngữ «nhà thương» nay hoàn toàn vô nghĩa, vì ở đó chỉ có sự khai thác nỗi khổ đau của con người. Đã xảy ra nhiều cảnh người nhà bệnh nhân hành hung y bác sĩ vì thân nhân của họ đã chết do thói vô trách nhiệm của bệnh viện.

g- Tiêu diệt ý thức làm chứng cho sự thật và lẽ phải nơi giới tu hành.

Cộng sản từng phi báng tôn giáo là thuốc phiện ru ngủ nhân dân, nhưng nay lại muốn tôn giáo trở thành thuốc phiện thực sự. Và họ đang làm được điều đó với những chức sắc chỉ còn biết ý nghĩa cuộc sống và hoạt động tu hành của mình là xây dựng điện thờ nguy nga, tổ chức lễ hội rầm rộ, ra ngoại quốc quyên tiền, mà hoàn toàn đứng đưng trước cảnh đồng bào bị đàn áp, xã hội bị băng hoại, tổ quốc bị lâm nguy... Những vị này còn lý luận mình không muốn dính vào chính trị, chỉ lên tiếng về các nguyên tắc luân lý chung chung (an toàn hơn) chứ không can thiệp vào những trường hợp cụ thể (dễ gặp nguy hiểm), sẵn sàng đặt tượng tội đồ dân tộc từng bách hại tôn giáo bên cạnh Phật Chúa trên điện thờ hay lấy tên của y làm danh hiệu cho giáo phận... Có vị còn tham gia Mặt trận Tổ quốc để chung tay ủng hộ đảng, bảo vệ đảng.

h- Tiêu diệt ý thức lương sư hưng quốc nơi giới thầy giáo.

Như nói trên, nền giáo dục của VC là nền giáo dục đã bị đảng hữu hóa, chính trị hóa. Chính vì thế VC đã nỗ lực đào tạo ra những thầy cô "hồng hơn chuyên", bó buộc hiệu trưởng mọi loại trường (trừ một số trường mẫu giáo của các giáo hội) phải là đảng viên để nắm chắc đường lối chủ trương của đảng, để

theo dõi tư tưởng lập trường của mọi giáo viên và học sinh. Thành ra nền giáo dục VN ngày càng sa sút với vô số giáo viên thiếu tư cách, thiếu khả năng ("đứng nhằm lớp"), với vô số vụ việc thầy bạo hành trò, đổi tình lấy điểm, bắt học sinh làm điểm (như tại tỉnh Hà Giang), bỏ mặc công an dân quân hành hạ học trò (vụ sinh viên Vũ Hoàng Quang), với việc giáo sư cấm sinh viên biểu tình chống Trung Quốc để bày tỏ lòng yêu nước... Từ đó, sinh ra hậu quả khủng khiếp là sự ngây thơ, trong sáng, chân thật, hiền lành nơi học sinh cũng bị tiêu tủng. Để nhận thấy điều này qua việc tệ nạn học đường ngày càng gia tăng với vô số vụ học sinh đánh lộn nhau (ngay cả trẻ nữ), hành hung thầy, học tập kiểu gian dối hay kiểu đối phó, dùng tiền hay tình để mua điểm, thậm chí trở nên "đoàn viên thanh niên" côn đồ hay "dư luận viên" mất dạy.

Kết luận: Chưa thời nào trong lịch sử Đất nước, lại có một "chính quyền", "chính đảng" hành xử như một lực lượng ngoại nhập đến thế, chỉ biết kiểm soát, khống chế mọi lãnh vực của đời sống xã hội và con người cách tinh vi và chặt chẽ, với gian dối và bạo hành, để củng cố quyền lực và thâm tóm quyền lợi. "Chính quyền" và "chính đảng" này -do điều hành thất bại mọi mặt và bị Tàu cộng khống chế mọi bề- đang rắp tâm bán nước, sáp nhập VN vào Trung Hoa như một tỉnh lẻ. Chưa thời nào trong lịch sử Đất nước, lại có một dân tộc, một xã hội bị lãnh đạo chính trị coi như con cái để dạy dỗ, con ở để bóc lột, con tin để đem mặc cả đến thế; bị lực lượng cầm quyền không những gây khốn đốn cho cuộc sống về mặt kinh tế, an ninh, môi trường, mà còn gây băng hoại cho nhân cách về mặt ý thức, ý chí và lương tâm. Tuy nhiên, hồn thiêng sông núi vẫn còn đó, tinh thần dân tộc vẫn trường tồn, ý chí bất khuất của giống nòi vẫn hiện hữu. Tất cả đang khiến cho hàng triệu con dân Việt trong nước, thuộc đủ mọi giới lớp giai tầng, sáng ngời ý thức, khao khát tự do, nung nấu ý chí và quyết tâm hành động để bằng mọi cách tiêu diệt chủ nghĩa cộng sản đầu độc tâm trí, giải thể chế độ cộng sản tàn hại xã hội và tổng cổ chính đảng cộng sản bất nhân và bất tài khỏi ghế quyền lực, hầu xây dựng lại một đất nước tràn ngập chân lý, công bình, tình thương và tự do.

Việt Nam ngày 14-04-2015

Linh mục Phê-rô Phan Văn Lợi, ban điều hành Khối 8406 và Hội Cựu tù nhân lương tâm